

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN YÊN PHONG
TỈNH BẮC NINH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 13/2023/DSST

Ngày 24/8/2023

Vụ: V/v tranh chấp kiện đòi tài sản

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN PHONG**

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thu Trang

Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Thế Long

Bà Nguyễn Thị Hà

Thư ký phiên tòa: Bà Tạ Thị Bích Ngọc, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Phong.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Phong tham gia phiên tòa: Ông Dương Minh Quang, Kiểm sát viên.

Ngày 24/8/2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án “Kiện đòi tài sản” thụ lý số: 38/2023/TLST-DS, ngày 27/4/2023, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 47/2023/QĐXXST-DS, ngày 18/7/2023 giữa:

Nguyên đơn: Nguyễn Thị T L, sinh năm 1997. Có mặt.

Trú tại: Thôn Lạc Trung, xã Dũng Liệt, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh.

Bị đơn: Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 2000. Vắng mặt

Anh Dương Thọ Đạt, sinh năm 1997. Vắng mặt

Trú tại: Thôn Lạc Trung, xã Dũng Liệt, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Tại đơn khởi kiện, bản tự khai và các lời khai tiếp theo, nguyên đơn là chị Nguyễn Thị T L trình bày:

Chị và chị T làm ăn chung buôn bán quần áo với nhau từ năm 2022. Quá trình làm ăn, chị T đã thanh toán đầy đủ tiền hàng đợt đầu. Còn từ những đợt hàng sau chị T lấy lý do gửi bưu điện chưa thanh toán tiền cho chị tổng tổ tiền 163.580.000đ. Ngày 9/7/2022 chị T có đến nhà chị lấy hàng với giá 153.600.000đ. Sau đó ngày 21/7/2022, chị có đòi chị T nhiều lần thì chị T đã ghi giấy nhận nợ cho chị, nội dung xác nhận là còn nợ chị 321.730.000đ và cam kết trả đủ vào ngày 24/7/2022. Đến nay

chị T đã trả tiền cho chị nhiều đợt và còn nợ lại chị số tiền 202.180.000đ (Hai trăm L hai triệu một trăm tám mươi nghìn đồng).

Ngày 25/4/2023 chị khởi kiện yêu cầu chị T và anh Đạt phải trả cho chị số tiền là 202.180.000đ (Hai trăm L hai triệu một trăm tám mươi nghìn đồng).

Ngày 18/7/2023 chị Nguyễn Thị Thùy L có đơn xin rút yêu cầu buộc anh Dương Thọ Đạt phải có trách nhiệm cùng với chị Nguyễn Thị Thùy trả cho chị số tiền là 202.180.000đ (Hai trăm L hai triệu một trăm tám mươi nghìn đồng).

Nay, chị yêu cầu chị T phải trả cho chị số tiền là 202.180.000đ (Hai trăm L hai triệu một trăm tám mươi nghìn đồng); Chị không yêu cầu anh Đạt phải trả tiền cho chị.

Về lãi suất: Chị không yêu cầu chị T phải trả lãi.

Phía bị đơn là chị Nguyễn Thị Thùy và anh Dương Thọ Đạt đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không có lý do tại các buổi lấy lời khai, hòa giải đối thoại và công khai chứng cứ, phiên tòa xét xử sơ thẩm.

Tòa án đã xác minh tại gia đình chị Thùy tại Lạc Trung, Dũng Liệt, Yên Phong, Bắc Ninh và được bố chồng của chị Thùy là ông Dương Thọ Thuyết cung cấp: chị Thùy và anh Đạt kết hôn từ năm 2022, sau khi kết hôn, chị Thùy chuyển hộ khẩu về sinh sống với gia đình ông bà từ ngày 30/4/2022 tại Lạc Trung, Dũng Liệt, Yên Phong, Bắc Ninh. Trước tết năm 2023, chị T đi làm ăn ở đâu thì gia đình ông không biết, thỉnh thoảng có về thăm con. Gia đình có biết việc làm ăn giữa chị T và chị L. Chị L có gặp và yêu cầu ông bà trả tiền cho chị T nhưng vợ chồng ông bà không trả tiền thay cho chị T.

Tòa án về địa phương lấy lời khai nhưng chị Thùy không có mặt tại địa phương, anh Đạt đi làm không có mặt ở nhà nên Tòa án không lấy được lời khai của chị Thùy và anh Đạt.

Tại phiên tòa, nguyên đơn là chị Nguyễn Thị Thùy L giữ nguyên yêu cầu chị T phải trả cho chị L 202.180.000đ (Hai trăm L hai triệu một trăm tám mươi nghìn đồng), không yêu cầu tiền lãi và rút yêu cầu khởi kiện đối với anh Dương Thọ Đạt.

Chị Nguyễn Thị Thùy và anh Dương Thọ Đạt vắng mặt không có lý do.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Yên Phong phát biểu ý kiến đã đánh giá việc tuân theo pháp luật tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa là đúng pháp luật. Việc tuân theo pháp luật của các đương sự là đúng pháp luật.

Về nội dung, đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng Điều 274, 275, 280 Bộ luật dân sự năm 2015.

Áp dụng các Điều 26, 35, 39, 147, 244 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

- Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị Thùy L đối với chị Nguyễn Thị T.

Buộc chị Nguyễn Thị Thùy phải trả cho chị Nguyễn Thị Thùy L số tiền 202.180.000đ (Hai trăm L hai triệu một trăm tám mươi nghìn đồng).

- Đình chỉ xét xử sơ thẩm yêu cầu buộc anh Dương Thọ Đạt phải có nghĩa vụ cùng với chị Nguyễn Thị T trả cho chị Nguyễn Thị Thùy L số tiền 202.180.000đ (Hai trăm L hai triệu một trăm tám mươi nghìn đồng).

- Về án phí: Chị Thùy phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, ý kiến của Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử nhận định:

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1]Về thủ tục tố tụng: Chị Nguyễn Thị Thùy L khởi kiện yêu cầu chị Nguyễn Thị Thùy và anh Dương Thọ Đạt phải trả số tiền 202.180.000đ (Hai trăm L hai triệu một trăm tám mươi nghìn đồng). Chị Thùy và anh Đạt là bị đơn đều có địa chỉ tại thôn Lạc Trung, xã Dũng Liệt, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh. Đây là vụ án tranh chấp kiện đòi tài sản và Tòa án nhân dân huyện Yên Phong đã thụ lý, giải quyết là đúng thẩm quyền theo quy định tại khoản 3 Điều 26; Điều 35, 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Ngày 25/4/2023 chị L khởi kiện yêu cầu chị T và anh Đạt phải trả cho chị số tiền là 202.180.000đ (Hai trăm L hai triệu một trăm tám mươi nghìn đồng) và Tòa án đã thụ lý vụ án “kiện đòi tài sản”.

Tòa án cùng với địa phương đã giao thông báo thụ lý vụ án, giấy triệu tập và các văn bản tố tụng hợp lệ cho anh Đạt, chị T nhưng anh Đạt, chị T vẫn cố tình vắng mặt không có lý do.

Ngày 18/7/2023 chị Nguyễn Thị Thùy L có đơn xin rút yêu cầu buộc anh Dương Thọ Đạt phải có trách nhiệm cùng với chị Nguyễn Thị Thùy trả số tiền là 202.180.000đ (Hai trăm L hai triệu một trăm tám mươi nghìn đồng) cho chị L. Việc nguyên đơn rút yêu cầu khởi kiện đối với anh Dương Thọ Đạt là hoàn toàn tự nguyện, căn cứ Điều 5, 187, 188, 244 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử chấp nhận và đình chỉ đối với yêu cầu buộc anh Dương Thọ Đạt phải có trách nhiệm cùng với chị Nguyễn Thị Thùy trả số tiền là 202.180.000đ (Hai trăm L hai triệu một trăm tám mươi nghìn đồng) cho chị L.

Qua xác minh tại gia đình chị T và xác minh tại địa phương, chị T và anh Đạt kết hôn năm 2022, đến ngày 30/4/2022 chị T chuyển khẩu và về sinh sống với gia đình nhà chồng ở thôn Lạc Trung, xã Dũng Liệt, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh. Trước tết 2023 chị T đi làm ăn ở đâu gia đình không biết, chị T thỉnh thoảng có về thăm con. Việc chị T vắng mặt được coi là trường hợp cố tình giấu địa chỉ để trốn tránh nghĩa vụ đối với người khởi kiện. Tòa án đã tiến hành niêm yết các văn bản tố tụng theo quy định pháp luật.

[2] Về nội dung: Chị L và chị T làm ăn chung buôn bán quần áo với nhau từ năm 2022. Ngày 21/7/2022, chị T đã ghi giấy nhận nợ, nội dung chị Nguyễn Thị T có nợ chị L tổng số tiền là 321.730.000đ và cam kết trả đủ vào ngày 24/7/2022. Đến hạn trả nợ, chị T đã trả tiền cho chị nhiều đợt và còn nợ lại chị L số tiền 202.180.000đ. Nay, chị L yêu cầu chị T phải trả cho chị số tiền là 202.180.000đ (Hai trăm L hai triệu một trăm tám mươi nghìn đồng) là có căn cứ chấp nhận.

Về lãi suất: Chị L khởi kiện đòi lại tài sản và không yêu cầu lãi suất, Tòa án không xem xét giải quyết.

[3] Về án phí: Yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận, do vậy bị đơn là chị Nguyễn Thị Thùy phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng các Điều 274, 275, 280 Bộ luật dân sự năm 2015; Các Điều 26, 35, 39, 147, 244 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án; Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị Thùy L đối với chị Nguyễn Thị T.

Buộc chị Nguyễn Thị Thùy phải có nghĩa vụ trả cho chị Nguyễn Thị Thùy L số tiền 202.180.000đ (Hai trăm L hai triệu một trăm tám mươi nghìn đồng).

Kể từ khi bản án có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong, hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu lãi suất đối với số tiền chưa thi hành án theo quy định tại điều 357 của Bộ luật dân sự năm 2015.

2. Đình chỉ xét xử sơ thẩm đối với yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị Thùy L về việc buộc anh Dương Thọ Đạt phải có nghĩa vụ cùng với chị Nguyễn Thị T trả cho chị Nguyễn Thị Thùy L số tiền 202.180.000đ (Hai trăm L hai triệu một trăm tám mươi nghìn đồng).

3. Về án phí: Chị Nguyễn Thị Thùy phải chịu 10.109.000đ (Mười triệu một trăm L chín nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả chị Nguyễn Thị Thùy L 5.010.000đ (Năm triệu không trăm mười nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số AA/2022/0000939 ngày 26/4/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Phong.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2, Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30, Luật thi hành án dân sự.

Đương sự có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Các đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo qui định pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND huyện Yên Phong;
- Chi cục THADS huyện Yên Phong;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lu HS, VP.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Thu Trang

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thế Long

Nguyễn Thị Hà

Vũ Thu Trang